

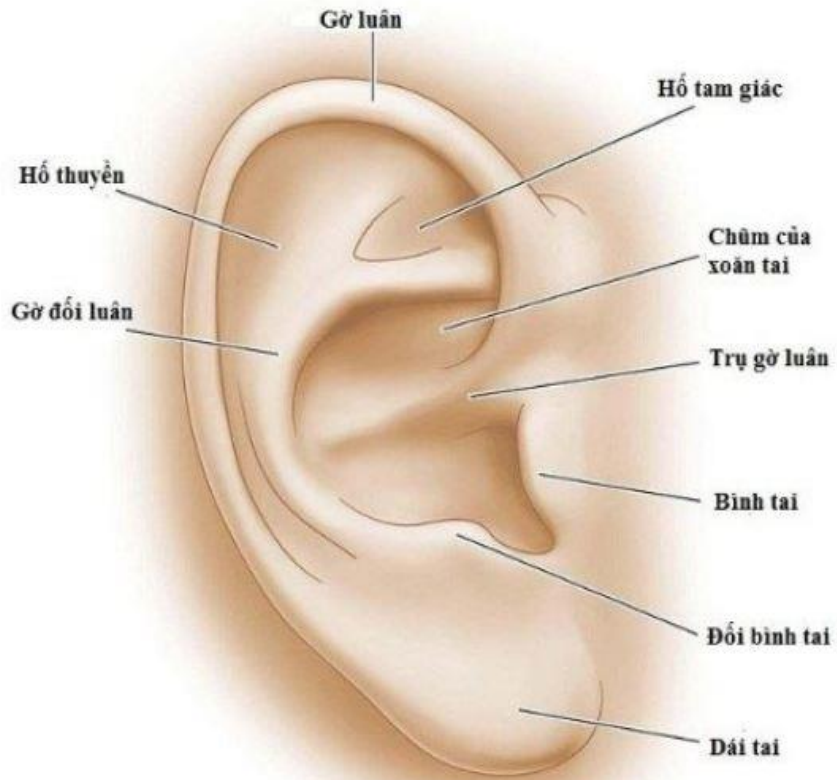
VIÊM TAI NGOÀI



BS. CK1 Hồ Thị Ngọc Trâm
Khoa Tai – Mũi – Họng

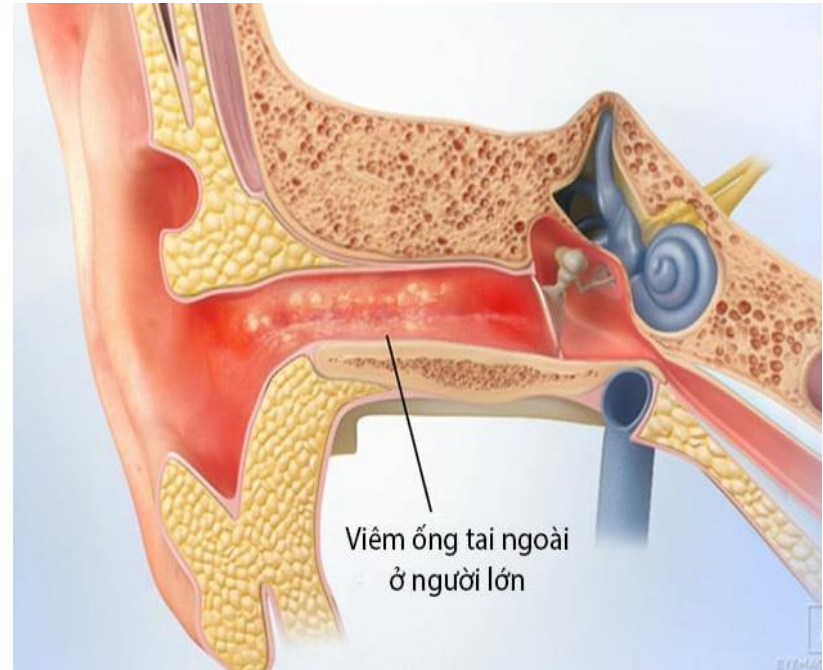
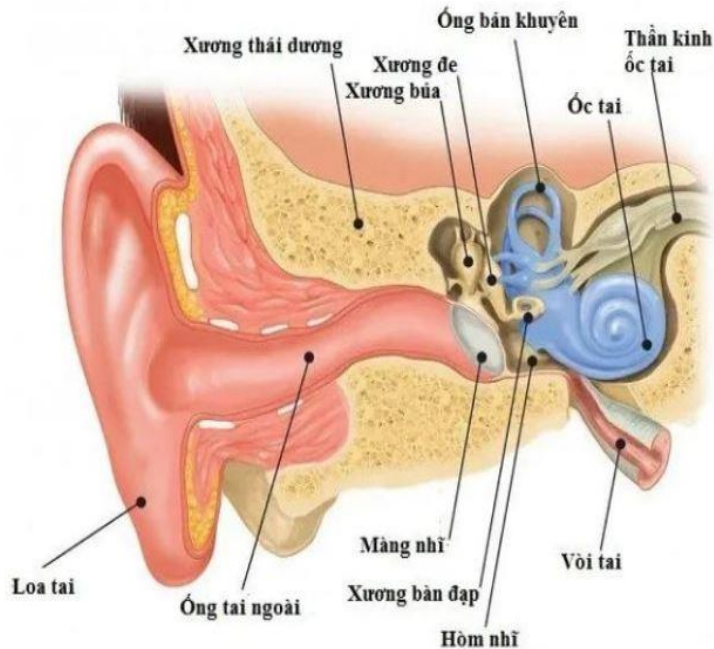
VIÊM TAI NGOÀI _ Otitis Externa (OE)

GIẢI PHẪU



VIÊM TAI NGOÀI _ Otitis Externa (OE)

VTN : Tình trạng viêm nhiễm của ống tai ngoài và vành tai.



PHÂN LOẠI và ĐIỀU TRỊ

- 1. Viêm tai ngoài cấp tính**
- 2. Viêm tai ngoài mạn tính**
- 3. Viêm tai ngoài ác tính (hoại tử)**

VIÊM TAI NGOÀI CẤP TÍNH



- Viêm tai ngoài lan tỏa (Viêm ống tai ngoài)
- Viêm tai ngoài khu trú (nhọt ống tai)
- Viêm màng sụn và viêm sụn vành tai
- Viêm tai ngoài do nấm

NGUYÊN NHÂN VIÊM TAI NGOÀI

- Yếu tố nguy cơ
- Độ ẩm cao: bơi lội, mồ hôi
- Ngoại lực tác động: chấn thương, lấy ráy tai.
- Sử dụng các thiết bị đeo tai (tai nghe, thiết bị trợ thính...)
- Bệnh lý da (chàm, bệnh vẩy nến, viêm da tiết bã, mụn...)
- Tắc nghẽn (nút ráy tai, dị vật...)
- Tiểu đường, suy giảm miễn dịch...
- Bất thường giải phẫu tai (hẹp ống tai)

Nguyên nhân

Vi khuẩn gây nhiễm trùng

- *Proteus vulgaris*
- *E. coli...*

Phổ biến nhất là

- *Pseudomonas aeruginosa*
- *Staphylococcus aureus*

Viêm ống tai ngoài

Nguyên nhân:

- Vi khuẩn (*S. aureus* và *P. aeruginosa*)
- Nhiễm trùng do lấy ráy tai, ngoáy tai gây trầy xước
- Bơi lội/nước bắn lọt vào ống tai
- Chấn thương...

Nguyên nhân

Do nấm:

- Khoảng 10% các trường hợp viêm tai ngoài.
- *Candida* và các loài *Aspergillus* (80-90%)
 - Nhiễm trùng hỗn hợp vi khuẩn – nấm khá phổ biến
 - Nấm cũng có thể là tác nhân chính: đặc biệt khi độ ẩm và nhiệt độ cao

Nguyên nhân

Do các bệnh lý khác:

- **Bệnh hệ thống:** viêm da dị ứng, bệnh vẩy nến, viêm da tiết bã, mụn trứng cá và lupus ban đỏ.
- **Bệnh lý mạn tính:** tiểu đường, suy giảm miễn dịch
- **Bệnh địa phương:** yếu tố môi trường sống.

Viêm ống tai ngoài



Triệu chứng:

- Đau tai, cảm giác đầy ở tai.
- Nghe kém và ù tai
- Kéo vành tai, ấn nắp tai gây đau tăng rõ rệt
- Da ống tai sưng đỏ gây chít hẹp và ứ dịch vàng, có thể bong từng đám trắng biểu bì.
- Toàn thân có thể sốt (VTNC).

Viêm ống tai ngoài

Điều trị tại chỗ:

- ❑ Làm sạch ống tai
- ❑ Đặt bấc vào ống tai
- ❑ Thuốc nhỏ tai (Ciprofloxacin, Ofloxacin, Polymycin...)
 - KS polymycin, neomycin(thận trọng màng nhĩ thủng) 5-7 ngày nếu nhiễm trùng nhẹ, 10-14 ngày nếu nhiễm trùng nặng.
 - Corticoids thận trọng màng nhĩ thủng.
 - KS toàn thân khi VTN có biến chứng.

Viêm ống tai ngoài

Điều trị toàn thân:

Kháng sinh PO/IV trong các trường hợp:

- ❑ Viêm dai dẳng, OE kèm theo OM, tổn thương lan rộng
- ❑ Sốt cao trên $38,3^{\circ}\text{C}$, đau tai dữ dội kèm hạch ở góc hàm.
- ❑ Bệnh nhân suy giảm miễn dịch.
 - Bổ sung NSAIDs/Corticoids khi cần

VIÊM TAI NGOÀI KHU TRÚ (NHỌT ỔNG TAI)



Viêm tai ngoài khu trú (Nhọt ống tai)

Nguyên nhân:

- Viêm tuyến bã nhờn, nang lông do *S. aureus* xâm nhập.
- Chấn thương do lấy ráy tai/ngoáy tai
- Cơ địa suy yếu hệ miễn dịch

NHỌT ỔNG TAI



Triệu chứng thường gặp:

- ❑ Đau dữ dội là đặc trưng
- ❑ Đau lan tỏa, há miệng hoặc nhai cũng đau
- ❑ Sốt nhẹ hoặc cao khi nhiễm trùng lan tỏa.
- ❑ Nhọt ở cửa tai đau ít hơn nhọt ở sâu phía trong

NHỌT ỐNG TAI



Điều trị:

- ✓ Nhọt nhỏ có thể tự lành nếu giữ vệ sinh đúng cách
- ✓ Nhọt lớn:
 - Giai đoạn sưng: Uống kháng sinh, giảm đau/viêm, chườm nóng hoặc chườm iode tại chỗ.
 - Giai đoạn chín mủ: nhọt tự vỡ/ chích rạch thoát mủ, tiếp tục dùng kháng sinh và thuốc nhỏ tai tại chỗ.

VIÊM MÀNG SỤN VÀ VIÊM SỤN VÀNH TAI



Viêm màng sụn và viêm sụn vành tai

Nguyên nhân:

- Do VTN lan đến, vi khuẩn tụ cầu hoặc liên cầu.
- Viêm tai ngoài/ viêm mô bảo vệ bên ngoài tai.
- Chấn thương, xỏ lỗ tai, bấm khuyên không đảm bảo vệ sinh
- Dị ứng với trang sức đeo tai.
- Bị côn trùng cắn...

Viêm màng sụn và viêm sụn vành tai

Triệu chứng thường gặp:

- ❑ Ngứa, đau nhẹ - rát
- ❑ Sờ tai cảm nhận nóng – đỏ - sưng, có thể có mủ
- ❑ Sốt nhẹ
- ❑ Vành tai mềm nhũn, đỏ, dấu hiệu phập phều
- ❑ **Khi nặng:** tai đau dữ dội, sưng tấy, căng mọng và có mủ, toàn thân sốt, mệt mỏi

Viêm màng sụn và viêm sụn vành tai

Điều trị:

- ✓ Lấy sạch dị vật nếu có
- ✓ Kháng sinh nhóm quinolone
(tốt nhất theo kháng sinh đồ)
- ✓ Giảm viêm
- ✓ Chích rạch tháo mủ, nạo bỏ các mảnh sụn hoại tử
- ✓ Băng ép vành tai tránh sưng tái phát.

VIÊM TAI NGOÀI CẤP TÍNH

Viêm do nấm



Viêm tai ngoài do nấm

Nguyên nhân:

- Đa phần do nấm *Aspergillus niger* và *Candida albicans*
- Bệnh nhân sử dụng thuốc nhỏ tai có corticoid lâu ngày
- Bị nút ráy tai gây tắc nghẽn
- Dùng earphones.....
- Bệnh lý về da gây nhiễm trùng

Viêm tai ngoài do nấm

Triệu chứng thường gặp:

- ❑ Ngứa tai
- ❑ Chảy dịch tai (thường có mùi hôi, đục)
- ❑ Đau tai
- ❑ Ù tai, cảm giác đầy tai
- ❑ Giảm thính lực

Viêm tai ngoài do nấm

Điều trị: Chủ yếu điều trị tại chỗ

- ❑ Loại bỏ và làm sạch mũ nấm kết hợp thuốc nhỏ tai diệt nấm
- ❑ Kháng sinh và kháng nấm đường uống.
- ❑ Thuốc giảm đau, kháng viêm, kháng dị ứng giảm triệu chứng
- ❑ Phẫu thuật ngăn ngừa biến chứng kết hợp thuốc kháng nấm toàn thân khi cần thiết.

VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH

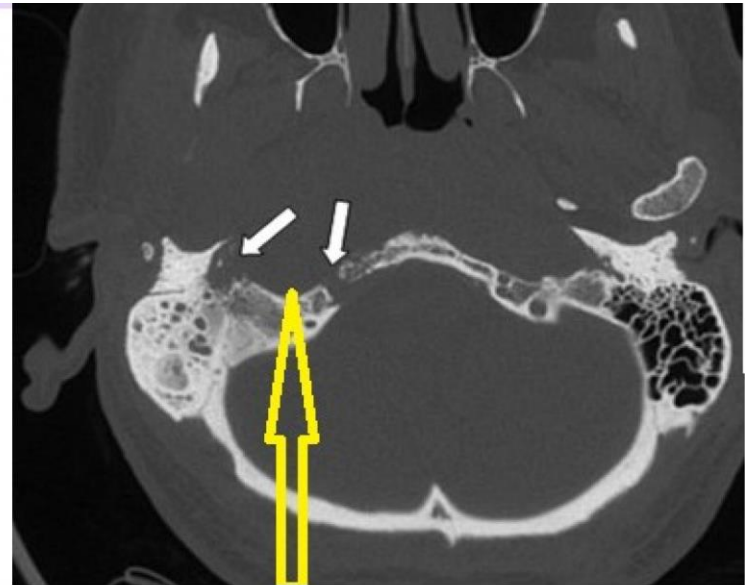
Viêm xương tủy nền sọ hoặc viêm tai ngoài hoại tử

- Viêm xương tủy xương thái dương
- Có thể gây tử vong
- Thường gặp ở người bị tiểu đường hoặc suy giảm miễn dịch.

VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH



VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH



Tình trạng hoại tử và ăn mòn
xương nền sọ và chỏm xương hàm

VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH

Nguyên nhân:

- Viêm ống tai ngoài diễn tiến rộng phá hủy các cấu trúc mô mềm xung quanh, lan đến nền sọ.
- Biến chứng nặng có thể kể đến là liệt dây thần kinh do viêm màng não, áp xe não
- *Pseudomonas aeruginosa* là nguyên nhân chính
- *Staphylococcus aureus* (MRSA) ít gặp hơn.

VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH

Triệu chứng thường gặp:

- Đau tai dai dẳng và trầm trọng
- Đau sâu trong tai, đêm nặng hơn ngày
- Chảy mủ tai thối, có mảnh xương chết trong ống tai
- Nghe kém dẫn truyền (có thể xảy ra)

VIÊM TAI NGOÀI ÁC TÍNH

Điều trị:

- Kháng sinh toàn thân hướng tới tiêu diệt vi khuẩn chủ yếu gây bệnh.
- Phẫu thuật loại bỏ tổ chức viêm hoại tử.
- Bệnh cảnh phức tạp: cần hội chẩn để tìm ra liệu pháp tối ưu.



TỔNG KẾT

- OE phần lớn là do vi khuẩn *P. aeruginosa* và *S. aureus* (MSSA và MRSA).
- Giảm chất lượng sống và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nếu không được điều trị kịp thời và triệt để.
- Cần thăm khám kịp thời khi có các triệu chứng gợi ý đến OE.
- Giữ vệ sinh cá nhân, loại trừ các yếu tố nguy cơ để phòng bệnh.

thank
you